

Số: 1122 /UBND-CN
V/v thực hiện Kế hoạch triển khai
thi hành Luật Xây dựng

Nghệ An, ngày 30 tháng 01 năm 2026

Kính gửi:

- Các Sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường.

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 160/QĐ-TTg ngày 23/01/2026 ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Xây dựng (có Quyết định và Kế hoạch gửi kèm theo),

Phó Chủ tịch UBND tỉnh Hoàng Phú Hiền có ý kiến như sau:

1. Giao các Sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; UBND các xã, phường căn cứ chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao chủ động tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các nội dung tại Quyết định nêu trên; rà soát các nhiệm vụ liên quan thuộc ngành, lĩnh vực, địa bàn quản lý để tập trung triển khai hiệu quả. Trong quá trình thực hiện, chú trọng công tác tuyên truyền, phổ biến các nội dung cơ bản và những điểm mới của Luật Xây dựng, bảo đảm đội ngũ cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ quản lý nhà nước về hoạt động xây dựng nắm vững và thực hiện thống nhất.

2. Giao Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương liên quan tham mưu, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch tại Quyết định nêu trên; đồng thời rà soát, lập danh mục các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến quy định của Luật Xây dựng thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh. Trên cơ sở kết quả rà soát, chủ động tham mưu UBND tỉnh thực hiện theo thẩm quyền hoặc đề xuất, kiến nghị kịp thời việc sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm phù hợp, thống nhất với quy định của Luật Xây dựng và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành (thời gian thực hiện: quý I, quý II năm 2026).

Yêu cầu các Sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; UBND các xã, phường nghiêm túc triển khai thực hiện. /.

Nơi nhận: 

- Như trên;
- Chủ tịch, các Phó CT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CN (TP,D).

TL. CHỦ TỊCH
CHÁNH VĂN PHÒNG



Đặng Thanh Tùng

Số: 160/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 23 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Xây dựng

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 80/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thi hành Luật Xây dựng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

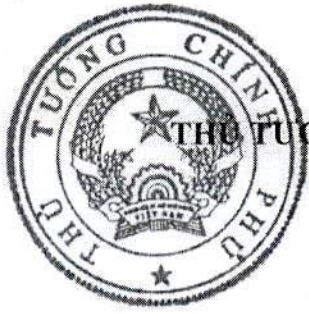
Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Thành ủy, HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: TH, KTTH, PL, QHĐP, NN, NC, V.I;
- Lưu: VT, CN (2)



**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**

Trần Hồng Hà



THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Triển khai thi hành Luật Xây dựng

(Kèm theo Quyết định số 160/QĐ-TTg

ngày 23 tháng 01 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ)

Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 10 ngày 10 tháng 12 năm 2025 (sau đây gọi là Luật Xây dựng); Luật có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2026; riêng khoản 2, khoản 3 Điều 43, Điều 71 và các khoản 3, 4, 5 Điều 95 của Luật có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2026. Luật Xây dựng đã thể chế hóa chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về hoàn thiện pháp luật về kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa theo hướng xây dựng môi trường pháp lý thuận lợi, thông thoáng, minh bạch, an toàn, chi phí tuân thủ thấp; tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong hoạt động đầu tư xây dựng, tạo điều kiện thuận lợi, minh bạch, bình đẳng cho người dân và doanh nghiệp; khắc phục những hạn chế, bất cập trong thực tiễn công tác đầu tư xây dựng; bảo đảm sự đồng bộ, thống nhất của hệ thống pháp luật.

Để triển khai thi hành Luật kịp thời, đồng bộ, thống nhất, hiệu lực và hiệu quả, Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Xây dựng với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, địa phương và các tổ chức, cá nhân trong việc triển khai thi hành Luật Xây dựng;

b) Xác định cụ thể nội dung công việc, tiến độ, thời hạn hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc tổ chức thi hành Luật Xây dựng bảo đảm kịp thời, toàn diện, thống nhất, đồng bộ, hiệu quả;

c) Xác định trách nhiệm và cơ chế phối hợp giữa các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các địa phương và cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc tổ chức thực hiện các hoạt động triển khai thi hành Luật Xây dựng trên phạm vi cả nước.

2. Yêu cầu

a) Bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả giữa các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các địa phương và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật.

b) Nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm, vai trò của cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các cơ quan, tổ chức liên quan trong triển khai thi hành Luật.

c) Xác định lộ trình cụ thể thực hiện các nhiệm vụ, nhất là các nhiệm vụ về xây dựng các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành, đảm bảo sớm có hiệu lực, thực hiện thống nhất, đồng bộ với Luật Xây dựng trên phạm vi cả nước.

d) Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn để kịp thời tháo gỡ những khó khăn vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện triển khai thi hành Luật.

II. NỘI DUNG

1. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến nội dung Luật Xây dựng

a) Nội dung:

- Xây dựng, biên soạn tài liệu giới thiệu nội dung cơ bản và những điểm mới của Luật Xây dựng, phối hợp với Bộ Tư pháp đăng tải trên Cổng thông tin điện tử Phổ biến giáo dục pháp luật quốc gia;

- Tổ chức hội nghị quán triệt, phổ biến, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về Luật Xây dựng cho các bộ, ngành, địa phương và cơ quan, tổ chức có liên quan, đặc biệt là đội ngũ cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ thực hiện các nội dung quản lý nhà nước về hoạt động xây dựng;

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung cơ bản và những điểm mới của Luật Xây dựng, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, phổ biến bảo đảm thực chất, hiệu quả, phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế và từng nhóm đối tượng cụ thể, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quá trình truyền thông, phổ biến; đăng tải thông tin tuyên truyền trên các chuyên mục, chương trình, bản tin, bài phát thanh, báo in, báo điện tử trung ương và địa phương để các cơ quan, tổ chức, cá nhân kịp thời tiếp cận, nắm bắt thông tin.

b) Cơ quan thực hiện:

- Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương và cơ quan, tổ chức có liên quan biên soạn tài liệu giới thiệu Luật và tổ chức hội nghị quán triệt, phổ biến, tập huấn Luật ở trung ương.

- Bộ Xây dựng, các bộ, cơ quan ngang bộ; Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam và các cơ quan thông tin đại chúng khác ở trung ương và địa phương tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung cơ bản và những điểm mới của Luật (thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ).

c) Thời gian thực hiện: quý I, quý II năm 2026.

d) Sản phẩm: hội nghị, tài liệu giới thiệu, tin bài truyền thông và các sản phẩm khác theo hình thức tuyên truyền, phổ biến.

2. Rà soát văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến quy định của Luật Xây dựng

a) Nội dung: rà soát, lập danh mục các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến quy định của Luật Xây dựng thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước được phân công; căn cứ kết quả rà soát chủ động thực hiện theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm phù hợp với quy định của Luật.

b) Cơ quan thực hiện: Bộ Xây dựng, các bộ, cơ quan ngang bộ (đối với văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan mình ban hành hoặc chủ trì soạn thảo trình cấp có thẩm quyền ban hành); Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (đối với văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành).

c) Thời gian thực hiện: quý I, quý II 2026.

3. Xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Xây dựng

a) Xây dựng, trình Chính phủ Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Xây dựng.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ và các cơ quan có liên quan.

- Thời hạn trình: tháng 4 năm 2026.

b) Xây dựng, trình Chính phủ Nghị định quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Xây dựng.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ và các cơ quan có liên quan.

- Thời hạn trình: tháng 4 năm 2026.

c) Xây dựng, trình Nghị định quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Xây dựng.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ và các cơ quan có liên quan.

- Thời hạn trình: tháng 4 năm 2026.

d) Xây dựng, trình Chính phủ Nghị định quy định chi tiết về hợp đồng xây dựng.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Xây dựng.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ và các cơ quan có liên quan.

- Thời hạn trình: tháng 4 năm 2026.

đ) Xây dựng, trình Chính phủ Nghị định quy định chi tiết về hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng, điều kiện năng lực hoạt động xây dựng.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Xây dựng.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ và các cơ quan có liên quan.

- Thời hạn trình: tháng 4 năm 2026.

e) Xây dựng, trình Chính phủ Nghị định về quản lý vật liệu xây dựng.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Xây dựng.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ và các cơ quan có liên quan.

- Thời hạn trình: tháng 4 năm 2026.

g) Xây dựng, trình Chính phủ Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2023/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ quy định về bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới, bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc, bảo hiểm bắt buộc trong hoạt động đầu tư xây dựng.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tài chính.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ và các cơ quan có liên quan.

- Thời hạn trình: tháng 4 năm 2026.

h) Xây dựng, trình Chính phủ Nghị định quy định về quyết toán vốn đầu tư dự án.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tài chính.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ và các cơ quan có liên quan.

- Thời hạn trình: tháng 4 năm 2026.

i) Xây dựng, trình Thông tư quy định chi tiết về cấp công trình xây dựng.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Xây dựng.

- Cơ quan phối hợp: các bộ, ngành, cơ quan có liên quan.

- Thời gian có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2026.

k) Xây dựng, trình Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết một số nội dung về hoạt động xây dựng trong Công an nhân dân.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Công an.

- Cơ quan phối hợp: các bộ, ngành, cơ quan có liên quan.

- Thời gian có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2026.

l) Xây dựng, trình Thông tư của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định chi tiết một số nội dung về hoạt động xây dựng trong lĩnh vực quốc phòng.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Quốc phòng.

- Cơ quan phối hợp: các bộ, ngành, cơ quan có liên quan.

- Thời gian có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2026.

4. Kiểm tra, đôn đốc, theo dõi việc thi hành Luật Xây dựng và văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật

a) Cơ quan thực hiện:

- Cơ quan chủ trì: Bộ Xây dựng.

- Cơ quan phối hợp: các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

b) Thời gian thực hiện: năm 2026 và các năm tiếp theo.

c) Sản phẩm: văn bản đôn đốc, báo cáo kết quả tổ chức thi hành Luật.

5. Thực hiện một số nội dung khác để tổ chức thi hành Luật Xây dựng

a) Nội dung:

- Hướng dẫn áp dụng các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Xây dựng trên cơ sở đề nghị của cơ quan, kiến nghị của tổ chức, cá nhân;

- Tổ chức tiếp nhận và xử lý các kiến nghị, đề xuất của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong quá trình thi hành Luật Xây dựng và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật.

b) Cơ quan thực hiện: Bộ Xây dựng, các bộ, cơ quan ngang bộ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

c) Thời gian thực hiện: thường xuyên.

d) Sản phẩm: văn bản hướng dẫn áp dụng văn bản quy phạm pháp luật, văn bản trả lời kiến nghị, đề xuất.

III. KINH PHÍ BẢO ĐẢM

1. Kinh phí bảo đảm thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước hàng năm của các bộ, cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm theo quy định pháp luật về đầu tư công đối với nhiệm vụ, dự án được thực hiện để triển khai thi hành Luật Xây dựng.

3. Các cơ quan được phân công chủ trì thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch này có trách nhiệm lập kế hoạch, dự toán, quyết toán, quản lý sử dụng và báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và pháp luật có liên quan.

4. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tổng hợp, trình Hội đồng nhân dân cùng cấp bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và quy định về phân cấp ngân sách hiện hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ Xây dựng chủ trì giúp Thủ tướng Chính phủ theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này.

2. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Kế hoạch này và chịu trách nhiệm trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về kết quả, tiến độ thực hiện các nhiệm vụ được giao.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương kịp thời phản ánh về Bộ Xây dựng để hướng dẫn hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định./.